

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 235/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 15-9-2022

“V/v xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Hồng Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thanh Liêm

Ông Trương Công Minh

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Đình Chương - Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 351/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2022, về việc xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 233/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Loan P, sinh năm 1987 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Đ, xã Th, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Phan Quốc T, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: Đường K, khóm 9, phường 6, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Phạm Loan P trình bày:

Về hôn nhân: Chị Phạm Loan P và anh Phan Quốc T đăng ký kết hôn vào ngày 15/12/2008, tại UBND xã Th, huyện C, tỉnh Cà Mau. Hôn nhân tự nguyện. Thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, chị P và anh T đã ly thân 03 năm. Nhận thấy cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, do đó chị P yêu cầu xin ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị Phạm Loan P và anh Phan Quốc T có 03 người con chung tên Phan Tuấn Nhã, sinh ngày 31/7/2009; Phan Tuấn Hưng, sinh ngày 15/11/2011; Phan Tuấn Hiệp, sinh ngày 24/02/2018. Hiện 03 người con chung đang sống với chị P. Khi ly hôn chị P yêu cầu được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 03 người con chung. Chị P yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Phạm Loan P xác định chị và anh T không có tài sản chung và nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Phan Quốc T vắng mặt, không có văn bản trình bày ý kiến gửi Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn anh Phan Quốc T vắng mặt tại phiên tòa, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[2] Chị Phạm Loan P và anh Phan Quốc T đăng ký kết hôn vào ngày 15/12/2008, tại UBND xã Thanh Phú, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Chị P cho rằng thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, chị P và anh T đã ly thân 03 năm. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên chị P yêu cầu xin ly hôn với anh T. Hội đồng xét xử thấy: Tòa án đã tổng đạt, niêm yết các Thông báo, văn bản tố tụng cho anh T hợp lệ, nhưng anh T vắng mặt, không có văn bản nêu ý kiến phản đối về việc chị P xin ly hôn với anh. Tại phiên tòa, chị P giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh T. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị P, cho chị P ly hôn với anh T.

[3] Chị Phạm Loan P và anh Phan Quốc T có 03 người con chung tên Phan Tuấn Nhã, sinh ngày 31/7/2009; Phan Tuấn Hưng, sinh ngày 15/11/2011; Phan Tuấn Hiệp, sinh ngày 24/02/2018. Chị P xác định hiện 03 người con chung đang sống với chị P và khi ly hôn, chị P yêu cầu được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 03 người con chung, yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật. Xét yêu cầu của chị P không bị anh T phản đối và phù hợp với nguyện vọng con chung, phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận. Giao 03 người con chung tên Phan Tuấn Nhã, sinh ngày 31/7/2009; Phan Tuấn Hưng, sinh ngày 15/11/2011; Phan Tuấn Hiệp, sinh ngày 24/02/2018 cho chị Phạm Loan P trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Phan Quốc T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, mỗi tháng 1.000.000 đồng/01 người con chung. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Định kỳ cấp dưỡng hằng tháng.

[4] Chị Phạm Loan P xác định chị và anh Phan Quốc T không có tài sản chung và nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh T cũng không có yêu cầu về tài sản chung và nợ chung, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Các đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều: 56, 81, 82, 83, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Loan P về việc xin ly hôn với anh Phan Quốc T.

Về con chung: Giao cháu Phan Tuấn Nhã, sinh ngày 31/7/2009; Phan Tuấn Hưng, sinh ngày 15/11/2011; Phan Tuấn Hiệp, sinh ngày 24/02/2018 cho chị Phạm Loan P trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Phan Quốc T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, mỗi tháng 1.000.000 đồng/01 người con chung. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Định kỳ cấp dưỡng hằng tháng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành xong khoản tiền trên, thì người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị Phạm Loan P phải nộp 300.000 đồng. Ngày 16/6/2022, chị P có nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001569, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, được chuyển thu nộp ngân sách nhà nước.

Án phí cấp dưỡng nuôi con, anh Phan Quốc T phải nộp 300.000 đồng (chưa nộp).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- UBND xã Thạnh Phú, huyện
Cái Nước tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Thắm